

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 54/2022/HSST

Ngày 26/9/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Cẩm Hồng

Bà Nguyễn Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022; đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu N, sinh năm: 2002; Nơi sinh: huyện TP, tỉnh BT; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số r, ấp TL, xã BT, huyện TP, tỉnh BT; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn C; sinh năm: 1977 (sống) và bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1978 (sống); Tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 07/6/2021 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/6/2021, Công an thị trấn Thanh Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPVPHC với số tiền 750.000 đồng, chưa chấp hành. Ngày 10/12/2021, có hành vi trộm cắp tài sản (trộm gà) tại ấp TL, xã BT. Ngày 31/12/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã BT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành; Bị cáo bị cấm khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại:

Ngô Thị P, sinh năm 1941; Nơi cư trú: số V, ấp TH B, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT (xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: số K, khu phố D, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT (có mặt).

Người làm chứng:

Đào Minh K, sinh năm 1991; Nơi cư trú: số Y, khu phố A, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu N có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã BT, huyện TP, tỉnh BT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 31/12/2021, N chưa chấp hành Quyết định lại tiếp tục thực hiện vụ trộm cắp tài sản.

Tối ngày 24/3/2022, Trần Hữu N đến nhà ông Đào Văn M ở khu phố A, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT chơi game bắn cá. Khoảng 01 giờ ngày 25/3/2022, Nghĩa nhờ Nguyễn Văn T (bạn của N đang chơi game bắn cá tại nhà ông M) chở đi mua card điện thoại ở Trung tâm y tế huyện Thanh Phú. T mượn xe mô tô hai bánh của Đào Minh K (con ông M), không rõ biển số, lúc này K đã ngủ và để xe mô tô có sẵn chìa khóa trên xe trước nhà để chờ N đi. Sau khi mua card xong, T rủ N đi tìm gà để bắt trộm, N đồng ý. T chở N đi lòng vòng khu vực thị trấn TP, khi đến nhà của bà Ngô Thị P ở ấp TPB, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT thì nghe tiếng gà gáy. Cả hai phát hiện trên tàu lá dừa trước sân nhà bà P có con gà trống đang ngủ. Do gà ngủ trên cây cao nên T chở N đi tìm dụng cụ để bắt gà. Đi một đoạn ra đến Quốc lộ 57 thì N phát hiện ven đường có dây nylon (dây gân) màu trắng (giăng trước nhà không rõ của ai) nên lấy một đoạn, và lấy cây trúc dài khoảng 02 mét ở lề đường. Sau đó, N cột một đầu đoạn dây làm vòng rút chạy, đầu dây còn lại cột cố định vào cây trúc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở N quay lại nhà bà P. N xuống xe, leo lên hàng rào, cầm cây trúc đưa vòng rút chạy vào cổ con gà đang trên tàu dừa và giật mạnh bắt được con gà. Bị cáo N ôm con gà lên xe cho T điều khiển tẩu thoát. Khi về đến nhà ông M thì T để xe mô tô lại vị trí cũ, N đem con gà nhốt vào bội (lồng) ở sau nhà ông M rồi cả hai lên võng trước nhà ông M ngủ. Sáng cùng ngày, T về nhà ở khu phố D, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT. Khi T quay lại nhà ông M gặp N thì N nói “gà chưa bán được”, T có ý định mua con gà để bán lại nên đã thỏa thuận với N bán con gà giá 500.000 đồng, N đồng ý T lấy 250.000 đồng đưa cho N và nói dối là gà đã bán cho ông M.

Vật chứng vụ án đã thu giữ:

- 01 con gà trống nòi, nặng 2,7kg, lông màu xanh-đen-đỏ, chân chì, mỏng trích do Nguyễn Văn T giao nộp cho Công an thị trấn Thanh Phú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 22 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Định giá tài sản huyện Thanh Phú xác định: 01 (một) con gà trống nòi, màu lông xanh-đen-đỏ, trọng lượng 2,7kg. Qua khảo sát thực tế thị trường gà trống nòi có giá trị 95.000 đồng/kg, thành tiền 256.500 đồng (hai trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 04/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú để xét xử đối với bị cáo Trần Hữu N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hữu N khai: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị bức cung, nhục hình, lời khai của bị cáo trong hồ sơ là tự nguyện. Tối ngày 24/3/2022 bị cáo cùng với T rủ nhau đi kiếm gà để bắt trộm, T chở bị cáo đi lòng vòng khu vực thị trấn TP, khi đến nhà của bà Ngô Thị P ở ấp THB, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT thì nghe tiếng gà gáy. Cả hai phát hiện trên tàu lá dừa trước sân nhà bà P có con gà trống đang ngủ nên bị cáo và T kiếm cây và dây để bắt gà, khi tìm được cây và dây bị cáo làm vòng để bắt gà, bị cáo leo lên hàng rào và cầm cây trúc đưa vòng rút chạy vào cổ con gà đang trên tàu dừa và giật mạnh bắt được con gà. Sau khi bắt được gà bị cáo ôm con gà lên xe cho T điều khiển tẩu thoát. Khi về đến nhà ông M thì T để xe mô tô lại vị trí cũ, N đem con gà nhốt vào bội (lồng) ở sau nhà ông M rồi cả hai lên võng trước nhà ông M ngủ. T nói bán con gà với giá 500.000 đồng, T đưa cho bị cáo 250.000 đồng. Bị cáo có nhận kết quả định giá, bị cáo đồng ý kết quả.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T trình bày: Tối ngày 24/3/2022 tôi cùng với bị cáo N có đi trộm con gà trống. Sau khi trộm gà tôi đưa cho N 250.000 đồng tiền ½ con gà. Khi bị Công an điều tra tôi đã trả lại con gà.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án: Bảo lưu toàn bộ Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Trần Hữu N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị P đã nhận lại con gà. Bị hại Ngô Thị P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú đã hoàn trả cho bị hại Ngô Thị P 01 (một) con gà trống nòi, màu lông xanh-đen-đỏ, trọng lượng 2,7kg.

Bị cáo Trần Hữu N nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại tòa phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản cũng như vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2022, Trần Hữu N có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, cùng Nguyễn Văn T đã trộm 01 (một) con gà trống nòi, màu lông xanh-đen-đỏ, trọng lượng 2,7kg của bà Ngô Thị P ở ấp THB, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT với giá trị tài sản là 256.500 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Hữu N đã phạm vào tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại tòa bị cáo Trần Hữu N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Hữu N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về lượng hình: Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng lúc bị hại thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại và thực hiện hành vi vào ban đêm lúc bị hại nghỉ

ngôi để thực hiện hành vi phạm tội, trên thực tế bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như ý định của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự nên với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thị P đã nhận lại con gà. Bị hại Ngô Thị P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã xử lý xong nên không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Hữu Nghĩa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên chấp nhận tòa bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại trong giai đoạn điều tra là phù hợp nên ghi nhận.

4. Về án phí: Áp dụng vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hữu N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa án tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA huyện Thạnh Phú (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo (1b);
- UBND xã Bình Thạnh;
- Lưu: HS; VP; KTNV (5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thúy